

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 72/2022/HSST

Ngày: 27/9/2022.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế;

Ông Lê Bá Thành.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2022/HSST ngày 08/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 08/9/2022 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1995.

HKTT: Thôn Đại T, xã Đình T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị Q; Vợ : Lê Thị N, sinh năm 1999 ; Con : Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/8/2022, Nguyễn Văn T bị Công an huyện Thuận Thành ra Quyết định xử phạt hành chính số 120/QĐ- XPHC về hành vi “Điều khiển xe mô tô không có Giấy phép lái xe” quy định tại điểm a khoản 5 Điều 21 Nghị định 123/2021/NĐ- CP bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng. Ngày 09/8/2022 T đã nộp phạt xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Thành.

(Có mặt tại phiên toà).

Bị hại: Chị Lương Thị H, sinh ngày 07/7/2004. Trú tại: Bản Hát Tà V, xã Keng Đ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

Người đại diện của chị H: Ông Lương Phò H1, sinh năm 1983. Trú tại: Bản Hát Tà V, xã Keng Đ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. (Là bố đẻ của chị H). (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị N, sinh năm 1999.
HKTT: Thôn Đại T, xã Đình T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

(Có mặt)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công ăn việc làm ổn định, không có điện thoại để sử dụng nên Nguyễn Văn T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/4/2022, Nguyễn Văn T một mình điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, BKS 99F1-379.18 đi từ nhà đến khu vực thôn Tam Á, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đoạn đường Thuận Thành 5 và đường Giếng Đền thuộc địa phận thôn Tam Á, xã Gia Đông, thấy đoạn đường này vắng vẻ, ít người qua lại nên T dừng xe mô tô ở bên phải đường ngồi trên xe chờ người đi bộ đi qua thì mượn điện thoại. Khoảng 5 phút sau, T thấy chị Lương Thị H, sinh ngày 07/7/2004; chị Moong Thị H2, sinh năm 2006 và anh Lương Văn Q, sinh năm 2004 đều trú tại: Bản Hát Tà V, xã Keng Đ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đang đi bộ hướng từ cây xăng Tam Á đến. Khi chị H, chị H2 và anh Q đi đến cách vị trí T đang đứng khoảng 01m thì T hỏi mượn điện thoại của anh Q nhưng anh Q không có điện thoại. Sau đó, T hỏi chị H “Em ơi, có điện thoại cho anh mượn gọi cho bạn” (lúc này khoảng 09 giờ). Chị H đồng ý và lấy từ túi quần bên phải đang mặc ra 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme C11, bộ nhớ 3GB màu xanh của chị H, mở mặt khóa điện thoại rồi đưa cho T. Lúc này, T vẫn đang ngồi trên xe mô tô, tay phải cầm chiếc điện thoại của chị H rồi vào zalo để đăng xuất tài khoản của chị H nhưng không được. Sau đó, T giả vờ bấm điện thoại để tìm sơ hở rồi bỏ chạy. Một lúc sau, thấy chị H quay sang nói chuyện với bạn, T liền chuyển điện thoại từ tay phải sang tay trái rồi nổ máy điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Khi T đi được khoảng 05m thì xe bị chết máy. T quay lại nói với chị H “Anh mượn điện thoại gọi cho bạn, xong anh quay lại trả” mục đích để chị H không hô hào mọi người đuổi theo. Vừa nói T vừa nổ máy tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy về hướng Lăng Sĩ Nhiếp thuộc địa phận thôn Tam Á, xã Gia Đông. Thấy vậy, chị H cùng anh Q và chị H2 chạy đuổi theo nhưng không kịp. Sau khi đã chạy thoát, T dừng xe mô tô ở ven đường tháo ốp điện thoại ra thì thấy trong ốp điện thoại có số tiền 1.500.000 đồng (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng). T lấy số tiền này cất vào túi quần rồi tháo sim điện thoại vứt đi (không nhớ vứt ở vị trí nào). Sau đó, T mang chiếc điện thoại này về nhà sử dụng, số tiền 1.500.000 đồng T vẫn giữ chưa tiêu xài gì.

Cùng ngày, chị Lương Thị H đã làm đơn trình báo Công an xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 27/4/2022, Nguyễn Văn T đã đến Công an xã Gia Đông đầu thú và giao nộp: 01 áo sơ mi dài tay màu đen, có hoa văn hình tròn, hình ngôi sao, hình mặt trăng khuyết màu trắng; 01 áo cộc tay không cổ màu trắng, tại phần trước ngực phía bên trái có chữ Adidas màu đen; 01 quần vải dài màu đen, tại ống quần bên trái có 04 vạch kẻ ngang màu trắng; 01 đôi dép lê màu đen có chữ

Lacoste và hình con cá sấu màu vàng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 99F1-379.18 kèm theo 01 Giấy đăng ký xe mô tô; 01 điện thoại nhãn hiệu Realme C11 màu xanh, bộ nhớ 3GB và số tiền 1.500.000 đồng (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng).

Ngày 28/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành ra yêu cầu định giá tài sản số đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme C11 màu xanh, bộ nhớ 3GB.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13 ngày 04/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thuận Thành kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme C11 màu xanh, bộ nhớ 3GB tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 2.500.000 đồng.

Ngày 11/5/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lương Thị H chiếc điện thoại Realme C11 và số tiền 1.500.000 đồng. Đối với chiếc sim điện thoại của chị H mà T vứt đi, do giá trị nhỏ nên chị H không có yêu cầu gì về việc bồi thường.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 67/CT-VKS, ngày 07/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố Nguyễn Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Chị Lê Thị Nhàn đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 99F1-379.18 kèm theo 01 Giấy đăng ký xe.

Bị hại và đại diện của bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt do vậy Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn T từ 39 đến 45 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét do bị hại không yêu cầu.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 áo cộc tay không cổ màu trắng, 01 quần vải màu đen, 01 đôi dép màu đen. Trả lại chị Lê Thị Nhàn 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 99F1-379.18 kèm theo 01 Giấy đăng ký xe.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định:

Khoảng 09 giờ ngày 25/4/2022, tại ngã tư giao nhau giữa đoạn đường Thuận Thành 5 với đường Giếng Đền thuộc địa phận thôn Tam Á, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Nguyễn Văn T đã có hành vi giả vờ mượn chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme C11 màu xanh, bộ nhớ 3GB trị giá 2.500.000 đồng của chị Lương Thị H để gọi. Sau đó, lợi dụng sơ hở của chị H, T đã điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, BKS 99F1- 379.18 bỏ chạy để chiếm đoạt chiếc điện thoại. Sau khi đã chạy thoát, T tháo ốp điện thoại ra thì thấy trong ốp điện thoại có số tiền 1.500.000 đồng. T lấy số tiền này cất vào túi quần, tháo sim điện thoại vứt đi rồi mang chiếc điện thoại về nhà để sử dụng. Tổng giá trị tài sản T chiếm đoạt của chị H là 4.000.000 đồng.

Do vậy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sở hữu riêng được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang cho người có tài sản, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy phải đưa ra xét xử kịp thời để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về tính chất của vụ án cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đến cơ quan điều tra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tài sản bị cáo cướp giật của bị hại, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho bị hại. Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác do vậy HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Cụ thể:

Đối với 01 USB lưu trữ hình ảnh Nguyễn Văn T điều khiển xe bỏ chạy trên đường tại thôn Tam Á, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh sau khi chiếm đoạt được tài sản của chị H là tài liệu được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 áo cộc tay không cổ màu trắng, 01 quần vải màu đen, 01 đôi dép lê mà bị cáo mặc khi đi cướp giật tài sản của chị H. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không đề nghị xin lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc đen, đã bị thay đổi thành màu xanh đen hồng, BKS 99F1-379.18; 01 Giấy đăng ký xe mô tô BKS 99F1-379.18 số 024525. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị N. Chị N không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên để đi cướp giật tài sản nên cần trả lại cho chị N là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/4/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét do bị hại không yêu cầu.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay màu đen, có hoa văn hình tròn, hình ngôi sao, hình mặt trăng khuyết màu trắng; 01 áo cộc tay không cổ màu trắng, tại phần trước ngực phía bên trái có chữ Adidas màu đen; 01 quần vải dài màu đen, tại ống quần bên trái có 04 vạch kẻ ngang màu trắng; 01 đôi dép lê màu đen có chữ Lacoste và hình con cá sấu màu vàng.

Trả lại chị Lê Thị N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 99F1-379.18 kèm theo 01 Giấy đăng ký xe.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 12/9/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, đại diện của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Minh Thu